**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN HỌC: TOÁN; LỚP 1**

**TÊN BÀI HỌC: BÀI 44: CÁC SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (TỪ 41 ĐẾN 70);**

**TIẾT 62**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: NGÀY 05 THÁNG 02 NĂM 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Đếm, đọc các số từ 41 đến 70.

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

- Phát triển NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Các thanh (mỗi thanh gồm 10 khối lập phương rời ghép lại) và các khối lập phương rời hoặc các thẻ chục que tính và các que tính rời để đếm.

- Các thẻ số từ 41 đến 70 và các thẻ chữ: bốn mươi mốt, bốn mươi hai, …, bảy mươi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **5P**  **15P**  **5P**  **5P** | **1. Hoạt động mở đầu:**  **HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng” như sau:**  - Chia lớp thành nhiều nhóm 4 – 6 HS, chỉ rõ: “Nhóm dùng các khối lập phương”, “Nhóm dùng các ngón tay”, “Nhóm viết số”.  - GV hoặc chủ trò đọc các số từ 1 đến 40.  + Nhóm dùng các khối lập phương giơ số khối lập phương tương ứng với số GV đã đọc. + Nhóm dùng các ngón tay phải giơ đủ số ngón tay tương ứng với số GV đã đọc.  + Nhóm viết số dùng các chữ số để viết số đã đọc.  - Sau mỗi lần chơi các nhiệm vụ lại đổi luân phiên giữa các nhóm.  **Lưu ý:** GV khai thác những sản phẩm của hs, khai thác thể hiện số bằng những cách khác nhau. VD: Với số “hai mươi lăm”, có thể có nhiều cách giơ tay nhưng đơn giản nhất là hai HS giơ cả hai bàn tay và hs thứ ba giơ năm ngón tay. Hoạt động cùng nhau giơ tay biểu thị số 25 tạo ra cơ hội gắn kết hợp tác giữa các thành viên trong nhóm.  - Nhận xét, tuyên dương.  **HS quan sát tranh**  - Em đếm như thế nào?  - Nhận xét.  \* GV: Hướng dẫn học sinh khuyết tật học hòa nhập tham gia chơi cùng bạn  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  Giới thiệu bài mới: Các số có hai chữ số (Từ 41 đến 70)  **Hoạt động 1: Hình thành kiến thức**  **1. Hình thành các số từ 41 đến 70**  a. GV hướng dẫn HS thao tác mẫu:  - GV lấy 4 thanh và 6 KLP rời.  - Tương tự với các số 51, 54, 65.  b. HS thao tác đếm, đọc, viết các số từ 41 đến 70.  GV phân công nhiệm vụ cho các nhóm sao cho mỗi nhóm thực hiện với 5 số. Cả lớp thực hiện đủ các số từ 41 đến 70.  c. HS báo cáo kết quả theo nhóm  GV nhắc HS cách đọc các số chú ý biến âm “mốt”, “tư”, “lăm”. Chẳng hạn:  + GV gắn các thẻ số 11, 21, 31, 41, 51, 61.  + GV gắn các thẻ số 14, 24, 34, 44, 54, 64.  + GV gắn các thẻ số 15, 25, 35, 45, 55, 65.  **Lưu ý:** Với những HS khó khăn khi đếm các số 49, 50 và 59, 60 hay 69, 70, GV có thể hỗ trợ và hướng dẫn HS.  \* GV: Hướng dẫn học sinh khuyết tật học hòa nhập Đếm, đọc các số từ 41 đến 70  **2. Trò chơi “Lấy đủ số lượng”**  - Hướng dẫn cách chơi: HS lấy ra đủ số khối lập phương (hoặc số que tính) theo yêu cầu của GV hoặc của bạn. Chẳng hạn: Lấy ra đủ 23 khối lập phương, lấy thẻ 23 đặt cạnh những khối lập phương vừa lấy.  - Tổ chức chơi.  - Nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 2: Thực hành, luyện tập**  **Bài 1**  - GV nêu yêu cầu.  - HS tự thực hiện.  **Bài 2**  - GV nêu yêu cầu.  - HS tự thực hiện.  GV có thể đánh dấu một số bất kì trong các số từ 41 đến 70, yêu cầu HS đếm từ 1 đến số đó hoặc từ số bất kì đến số đó.  - GV có thể che đi một vài số rồi yêu cầu HS chỉ đọc các số đã che, chẳng hạn: che các số 50, 60, 70, hoặc 41, 51, 61 hoặc 45, 50, 60, 65, hoặc 44, 54, 64. Từ đó, nhắc HS chú ý cách đọc “mười” hay “mươi”, “một” hay “mốt”, “năm” hay “lăm”, “bốn” hay “tư”. Che các số 39, 40, 49, 50, 59, 60, 69, 70 yêu cầu HS đọc.  **3. Hoạt động Vận dụng thực hành**  **Bài 3**  - GV nêu yêu cầu.  - HS tự thực hiện.  - GV nhận xét.  **4. Hoạt động Củng cố và nối tiếp:**  - Bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Để đếm chính xác em nhắn bạn điều gì?  - Về nhà, em hãy quan sát xem trong cuộc sống các số đã học được sử dụng trong các tình huống nào? | - Chia nhóm.  - HS tham gia chơi.  - HS quan sát tranh, đếm số lượng khối lập phương có trong tranh và nói: “Có 46 khối lập phương”,…Chia sẻ trước lớp và nói cách đếm.  - HS đếm và nói: “Có 46 KLP, bốn mươi sáu viết là 46”.  -HS thực hiện nhóm 4 hoặc theo nhóm bàn. Tương tự như trên, HS đếm số khối lập phương, đọc số, viết số.  - HS báo cáo kết quả theo nhóm. Cả lớp đọc các số từ 41 đến 70.  + HS đọc  + HS đọc  + HS đọc  - HS lắng nghe.  - HS lấy ra đủ số khối lập phương theo hướng dẫn.  - Lắng nghe yêu cầu.  HS thực hiện các thao tác:  -Viết các số vào vở. Đọc các số vừa viết.  - Đổi vở để kiểm tra, tìm lỗi sai và cùng nhau sửa lại nếu có.  - Lắng nghe, yêu cầu.  HS thực hiện các thao tác:  - Đếm, tìm các số còn thiếu trong tổ ong rồi nói cho bạn nghe kết quả.  - Đọc các số từ 41 đến 70.  - HS lắng nghe.  a. Cá nhân HS quan sát tranh, đếm và nói cho bạn nghe: Có bao nhiêu quả dâu tây?  b. Cá nhân HS quan sát tranh, đếm và nói cho bạn nghe các công chúa có bao nhiêu viên ngọc trai?  - Chia sẻ trước lớp. HS lắng nghe và nhận xét cách đếm của bạn.  - HS nêu.  - Nhận việc. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**